Warranty, Safety, Environmental, and Regulatory Information

Информация за гаранцията, нормативните разпоредби, безопасността и околната среда
保修、 安全、 环境和法规信息
保固、 安全、 環境及法規資訊
Informace o záruce, bezpečnostní informace a předpisy a informace o vlivu na životní prostředí
Oplysninger om garanti, sikkerhed, miljø og lovgivning
Informatie over garantie, veiligheid, milieu en regelgeving
Garantii-, turbe-, keskkonna- ja õigusteave
Takuu-, turvallisuus-, ympäristö- ja säädöstiedot
Informations relatives à la garantie, la sécurité, l'environnement et la réglementation
Informationen zu Service, Sicherheit, Umweltschutz und Vorschriften
Πληροφορίες εγγύησης, ασφάλειας, περιβάλλοντος και κανονισμών
Jótállási, biztonsági, környezetvédelmi és szabályozási információk
Informazioni sulla garanzia, sulla sicurezza, ambientali e sulle normative
保証、 安全、 環境、 および規制に関する情報
무상수리 , 안전 , 환경 및 규정 정보
Garantijas, drošības, vides un reglamentējošā informācija
Su garantija, sauga, aplinka ir reguliavimu susijusi informacija
Informasjon om service, sikkerhet, miljø og forskrifter
Informacje dotyczące gwarancji, bezpieczeństwa, ochrony środowiska i przepisów prawnych
Informações regulamentares, de segurança, meio ambiente e garantia
Informações de garantia, segurança, meio ambiente e regulamentação
Informaţii despre garanţie, siguranţă, mediu şi de reglementare
Информация о гарантии, технике безопасности, соответствии экологическим требованиям и стандартам
Informacije u vezi sa garancijom, bezbednošću, životnom sredinom i propisima
Informácie o záruke, bezpečnosti, vplyve na životné prostredie a regulačných nariadeniach
Garancija ter varnostne, okoljevarstvene in regulatorne informacije
Información reglamentaria, medioambiental, de seguridad y de garantía
Information om garanti, säkerhet, miljö och regelefterlevnad
Garanti, Güvenlik, Çevre ve Düzenleyici Bilgiler
Інформація щодо гарантії, безпеки, захисту навколишнього середовища й нормативних вимог
Thông tin Bảo hành, An toàn, Môi trường và Quy định
معلومات الضمان والسلامة والمعلومات البيئية والتنظيمية

ALIENWARE

Regulatory Notices

For Electromagnetic Compatibility (EMC), regulatory information and Safety Best Practices information, see the Regulatory Compliance home page on **Dell.com** at the following location: **Dell.com/regulatory_compliance.**

Dell has determined that this product is a Class B harmonized product.

Réglementations

Pour en savoir plus sur la Compatibilité électromagnétique (EMC) et pour obtenir des informations sur les réglementations et les pratiques d'excellence en matière de sécurité, voir la page d'accueil Conformité aux réglementations sur **Dell.com** à l'emplacement suivant : **Dell.com/regulatory_compliance.**

Dell a déterminé que ce produit est un produit harmonisé de classe B.

Zulassungsinformationen

Informationen über elektromagnetische Kompatibilität (Electromagnetic Compatibility, EMC), behördliche Auflagen und Informationen zu bewährte Vorgehensweisen bezüglich der Sicherheit finden Sie auf der Seite zur Einhaltung behördlicher Auflagen auf **Dell.com** unter:**Dell.com/regulatory_compliance.**

Dell hat sich vergewissert, dass dieses Produkt den Bestimmungen von Klasse B entspricht.

Avisos de regulamentares

Para obter informações sobre compatibilidade eletromagnética, informações regulamentares e informações sobre as boas práticas de segurança, consulte o site de conformidade regulamentar em **Dell.com** no seguinte local: **Dell.com/regulatory_compliance.**

A Dell determinou que este é um produto harmonizado Classe B.

Notificaciones reglamentarias

Para conocer la Compatibilidad Electromagnética (EMC), información reglamentaria y mejores prácticas de seguridad, consulte la página de inicio sobre Conformidad reglamentaria en el sitio **Dell.com** en la siguiente dirección: **Dell.com/regulatory_compliance.**

Dell ha determinado que este producto es un producto Clase B armonizado.

Нормативна інформація

Щоб переглянути інформацію про електромагнітну сумісність (EMC), відповідність нормативам і передовий досвід у сфері техніки безпеки, відкрийте головну сторінку розділу "Відповідність нормативам" на сайті **Dell.com** за веб-адресою **Dell.com/regulatory_compliance.**

Компанія Dell визначила, що цей виріб є гармонізованим продуктом Класу B.

Các thông báo quy định

Về Tương thích điện từ (EMC), thông tin về quy định và thông tin về Phương pháp thực hành an toàn tốt nhất, xem trang chủ về Tuân thủ quy định tại **Dell.com** tại địa chỉ sau: **Dell.com/regulatory_compliance.**

Dell đã xác định sản phẩm này là sản phẩm phù hợp với Loại B.

الإشعارات التنظيمية

للحصول على معلومات حول التوافق الإلكترومغناطيسي (EMC) والمعلومات الخاصة بأفضل ممارسات الأمان، راجع الصفحة الرئيسية الخاصة بالتوافق التنظيمي على **Dell.com** في الموقع التالي: **Dell.com/regulatory_compliance.**

حددت شركة Dell هذا المنتج على أنه منتج متوافق مع تصنيف الدرجة B.

Air Travel Restrictions

Consult and abide by air travel restrictions applicable to electronic devices and the use and transportation of battery packs. For more information see the Regulatory Compliance homepage on **Dell.com** at the following location: **Dell.com/regulatory_compliance.**

Restrictions liées aux voyages aériens

Pour les voyages, consultez et respectez les restrictions applicables aux appareils électroniques, ainsi qu'à l'utilisation et au transport des blocs batterie. Pour en savoir plus, voir la page d'accueil Conformité aux réglementations sur **Dell.com** disponible à l'adresse suivante : **Dell.com/regulatory_compliance.**

Restrições relativas a viagens aéreas

Consulte e cumpra as restrições relativas a viagens aéreas e aplicáveis a dispositivos eletrônicos e ao uso e transporte de baterias. Para obter mais informações, consulte o site de conformidade regulamentar em **Dell.com** no seguinte local: **Dell.com/regulatory_compliance.**

Einschränkungen bei Flugreisen

Beziehen Sie sich an die geltenden Einschränkungen bei Flugreisen für elektronische Geräte und die Verwendung und das Transportieren von Batterienpacks. Weitere Informationen zur Einhaltung behördlicher Auflagen finden Sie auf unserer Website **Dell.com** unter **Dell.com/regulatory_compliance.**

Restricciones en vuelos

Consulte y respete las restricciones en vuelos aplicables a los dispositivos electrónicos y al uso y transporte de baterías. Para obtener más información, consulte la página de inicio sobre Conformidad reglamentaria en **Dell.com** en la siguiente ubicación: **Dell.com/regulatory_compliance.**

Обмеження щодо повітряних перевезень

Перегляньте обмеження щодо повітряних перевезень електронних пристроїв та використання й транспортування акумуляторів і дотримуйтеся чинних обмежень. Щоб дізнатися більше, перегляньте головну сторінку розділу «Відповідність нормативам» на сайті **Dell.com** за веб-адресою **Dell.com/regulatory_compliance.**

Những hạn chế di chuyển bằng hàng không

Tham khảo ý kiến và tuân thủ những hạn chế di chuyển bằng hàng không được áp dụng cho các thiết bị điện tử và việc sử dụng và vận chuyển bộ pin. Để biết thêm thông tin, xem trang chủ về Tuân thủ quy định tại **Dell.com** tại địa chỉ sau: **Dell.com/regulatory_compliance.**

قيود السفر الجوي

استشر والامتثال لقيود السفر الجوي المطبقة على الأجهزة الإلكترونية واستخدام ونقل حزم البطارية. لمزيد من المعلومات، راجع صفحة الامتثال التنظيمي على موقع **Dell.com** في الموقع التالي: **Dell.com/regulatory_compliance.**

EU Authorised Representative:

Dell Products Europe BV
Raheen Business Park
Limerick, Ireland
Dell.com

For UK only: One Creechurch Place, London EC3A 5AF

Waste Electrical and Electronic Equipment (WEEE) Directive

This label indicates that this product should not be disposed of with household waste. It should be deposited at an appropriate facility to enable recovery and recycling. For information on how to recycle this product in your country, please visit: **Dell.com/recycling.**

废弃电气电子设备 (WEEE) 指令

Директива относно отпадъците от електрическо и електронно оборудване (WEEE)

Směrnice WEEE (Waste Electrical and Electronic Equipment)

Direktiv for bortskaffelse af elektrisk og elektronisk udstyr (WEEE)

WEEE-richtlijn, Waste Electrical and Electronic Equipment (afdanken van elektrische en elektronische apparaten)

Elektriliste ja elektrooniliste kasutusjärgne töötlemine (WEEE)

Direktiivi sähkö- ja elektroniikkaromusta (WEEE)

Tämä tarra tarkoittaa, että tätä tuotetta ei tule hävittää kotitalousjätteen joukossa. ... varten. Tietoja tämän tuotteen kierrättämisestä eri maissa saat seuraavasta osoitteesta: **Dell.com/recycling.**

Xử lý pin và an toàn

THẬN TRỌNG: Có nguy cơ nổ pin nếu lắp pin không đúng. Nhà sản xuất khuyến cáo chỉ thay pin với cùng loại pin hoặc loại tương đương. Không xử lý pin chung với rác sinh hoạt. Liên hệ cơ quan xử lý rác thải địa phương để biết địa chỉ của nơi xử lý pin gần nhất.

- Pin hỏng có thể dẫn đến rủi ro gây thương tích. Hư hỏng bao gồm cả việc pin bị lõm hoặc thủng do va chạm hoặc sốc, để pin gần lửa hoặc pin bị các biến dạng khác. Không tháo rời các bộ phận của pin. Cẩn thận khi xử lý pin bị hỏng hoặc bị rò rỉ. Nếu pin bị hỏng, dung dịch điện phân có thể rò rỉ ra ngoài vỏ pin hoặc có thể làm cháy, gây thương tích cho người.
- Không đặt (bảo quản hoặc để) thiết bị cầm tay hoặc bộ pin gần nguồn nhiệt. Khi bị nóng đến nhiệt độ quá cao, các thỏi pin có thể thoát hơi hoặc nổ, gây nguy cơ cháy.
- Để pin xa tầm tay trẻ em.

السلامة والتخلص من البطارية

Regulatory Information

Dell Bluetooth/wireless devices must be installed and used in strict accordance with the manufacturer's instructions as described in the user documentation that comes with the product. Dell Inc. is not responsible for any radio or television interference caused by unauthorized modification of the devices included with this Dell Bluetooth/wireless device kit, or the substitution or attachment of connecting cables and equipment other than that specified by Dell Inc. The correction of interference caused by such unauthorized modification, substitution or attachment is the responsibility of the user. Dell Inc. and its authorized resellers or distributors are not liable for any damage or violation of government regulations that may arise from the user failing to comply with these guidelines.

Informations sur les réglementations

Les périphériques Bluetooth/sans fil Dell doivent être installés et fonctionner en accord avec les consignes du fabricant situées dans la documentation utilisateur livrée avec votre produit. Dell Inc. n'est pas responsable des interférences radio ou TV causées par la modification non agréée des appareils compris dans ce kit de périphérique Bluetooth/sans fil de Dell, ou par la substitution ou la connexion de câbles et d'appareils autres que ceux indiqués par Dell Inc. L'utilisateur doit lui-même corriger toute interférence causée par une telle modification non agréée, substitution ou connexion. Dell Inc. et ses revendeurs ou distributeurs agréés ne sont pas responsables des dommages ou violations des régulations gouvernementales qui peuvent survenir si l'utilisateur ne se conforme pas à ces consignes.

Rechtliche Hinweise

Dell Bluetooth/Wireless-Geräte müssen gemäß den Anweisungen des Herstellers installiert und verwendet werden, wie in der im Lieferumfang des Produkts enthaltenen Benutzerdokumentation beschrieben. Dell Inc. haftet nicht für Funk- oder Fernsehstörungen, die aufgrund einer unbefugten Änderung der in diesem Dell Bluetooth/Wireless-Gerätesatz enthaltenen Geräte oder durch das Ersetzen oder Anbringen von Verbindungskabeln und anderen als den von Dell Inc. angegebenen Geräten verursacht werden. Die Korrektur von Störungen, die durch ein solches unbefugtes Ändern, Ersetzen oder Anbringen entstehen, liegt in der Verantwortung des Benutzers. Dell Inc. und seine autorisierten Wiederverkäufer oder Distributoren haften nicht für Schäden oder Verstöße gegen behördliche Vorschriften, die aufgrund der Nichteinhaltung dieser Richtlinien durch den Benutzer verursacht werden.

Informações de regulamentares

Os dispositivos Dell sem fio ou Bluetooth precisam ser instalados e usados em estreita conformidade com as instruções do fabricante, conforme descrito na documentação do usuário fornecida com o produto. A Dell Inc. não se responsabiliza por nenhuma interferência de rádio ou televisão causada por modificações não autorizadas nos dispositivos deste kit Dell sem fio ou Bluetooth, ou pela troca ou conexão de cabos e equipamentos não especificados pela Dell Inc. A correção da interferência causada por tal modificação, troca ou conexão não-autorizadas é de inteira responsabilidade do usuário. A Dell Inc. e seus revendedores ou distribuidores autorizados não são responsáveis por nenhum dano ou violação das regulamentações governamentais que podem resultar do não atendimento dessas diretrizes.

Información reglamentaria

Інформація щодо дотримання нормативів

Thông tin về quy định

المعلومات التنظيمية

United States, FCC Notices

FCC Radiation Exposure Statement

WARNING: The radiated output power of Dell Bluetooth/wireless devices is far below the FCC radio frequency exposure limits. Nevertheless, Dell Bluetooth/wireless devices should be used in such a manner that the potential for human contact during normal operation is minimized.

This device has also been evaluated for and shown compliant with the FCC RF exposure limits under portable exposure conditions (antennas are within 20 cm of a person's body) when installed in certain specific OEM configurations. Details of the authorized configurations can be found at **Fjallfoss.fcc.gov/oetcf/eas/reports/GenericSearch.cfm** by entering the FCC ID number on the device.

Interference Statement

This equipment generates, uses, and can radiate radio frequency energy and, if not installed and used in accordance with the manufacturer's instruction manual, may cause interference with radio and television reception. This equipment has been tested and found to comply with the limits for a Class B digital device pursuant to Part 15 of the FCC Rules.

This device complies with Part 15 of the FCC Rules. Operation is subject to the following two conditions: (1) This device may not cause harmful interference, and (2) this device must accept any interference received, including interference that may cause undesired operation.

NOTE: The FCC regulations provide that changes or modifications not expressly approved by Dell Inc. could void your authority to operate this equipment.

These limits are designed to provide reasonable protection against harmful interference in a residential installation. However, there is no guarantee that interference will not occur in a particular installation. If this equipment does cause harmful interference with radio or television reception, which can be determined by turning the equipment off and on, you are encouraged to try to correct the interference by one or more of the following measures:

- Reorient the receiving antenna.
- Relocate the system with respect to the receiver.
- Move the system away from the receiver.
- Plug the system into a different outlet so that the system and the receiver are on different branch circuits.

If necessary, consult a representative of Dell Inc. or an experienced radio/television technician for additional suggestions.

NOTE: Dell Bluetooth/wireless devices must be installed and used in strict accordance with the manufacturer's instructions as described in the user documentation that comes with the product. Any other installation or use will violate FCC Part 15 regulations. Modifications not expressly approved by Dell could void your authority to operate the equipment.

Brasil – Aviso da Anatel

Este equipamento não tem direito à proteção contra interferência prejudicial e não pode causar interferência em sistemas devidamente autorizados.
Para maiores informações, consulte o site da ANATEL.
www.anatel.gov.br

Canada, Industry Canada (IC) Notices

Class B digital circuitry of this device complies with Canadian ICES-003.

This device complies with Industry Canada license-exempt RSS standard(s). Operation is subject to the following two conditions: (1) this device may not cause interference, and (2) this device must accept any interference, including interference that may cause undesired operation of the device.

Canada, avis d'Industry Canada (IC)

La circuiterie numérique de Classe B de cet appareil est conforme à la norme canadienne ICES-003.

Cet appareil est conforme aux normes d'exemption de licence RSS d'Industry Canada. Son fonctionnement est soumis aux deux conditions suivantes : (1) cet appareil ne doit pas causer d'interférence et (2) cet appareil doit accepter toute interférence, notamment les interférences qui peuvent affecter son fonctionnement.

Mexico Notice Text

La operación de este equipo está sujeta a las siguientes dos condiciones:

(1) es posible que este equipo o dispositivo no cause interferencia perjudicial y

(2) este equipo o dispositivo debe aceptar cualquier interferencia, incluyendo la que pueda causar su operación no deseada.

India RoHS:

This product complies with RoHS requirements as prescribed in E-Waste Management Rules by the Government of India. For more information, see **Dell.com/regulatory_compliance.**

Bangladesh RoHS Statement

Dell products shipping to Bangladesh comply with RoHS requirements as prescribed in the Hazardous Waste (E-waste) Management Rules, 2021 by the Government of Bangladesh. For more information, please see Dell's Materials—Restricted Material Compliance available at **https://support.dellproductcompliance.com/hc/en-us/articles/360036876153-Materials-Restricted-Material-Compliance.**

Türkiye RoHS

EEE Yönetmeligine Uygundur Elektrikli Ve Elektronik Esyalarda Bazi Zararli Maddelerin Kullaniminin Sinirlandirilmasina Dair Yönetmelik.

Україна RoHS

України ТЕХНІЧНИЙ РЕГЛАМЕНТ обмеження використання деяких небезпечних речовин в електричному та електронному обладнанні (від 3 грудня 2008 р. N 1057): Обладнання відповідає вимогам Технічного регламенту обмеження використання деяких небезпечних речовин в електричному та електронному обладнанні.

Україна

СПРОЩЕНА ДЕКЛАРАЦІЯ про відповідність справжнім Dell Inc заявляє, що дане радіообладнання відповідає Технічному регламенту радіообладнання; повний текст декларації про відповідність доступний на веб-сайті за такою адресою: **Dell.com/regulatory_compliance.**

European Union Radio Equipment Directive

In der folgenden Tabelle wird je nach Produktkonfiguration die maximale Ausgangsleistung der Funkanlage aufgelistet.

Ο πίνακας παραθέτει τη μέγιστη ισχύ εξόδου του ραδιοεξοπλισμού, όπως ισχύει για τη διαμόρφωση του προϊόντος.

A táblázat ismerteti a rádióberendezés maximális kimeneti teljesítményét a termék konfigurációjának megfelelően.

La tabella elenca la potenza massima di output di ogni apparecchiatura radio, come da configurazione del prodotto.

Slik det er oppgitt i produktkonfigurasjonen, viser tabellen radioutstyrets maksimale utgangsstrøm.

Според приложимото по отношение на конфигурацията на продукта таблицата посочва максималната изходна мощност на радиооборудването.

Tabulā tiek uzskaitīta radioiekārtu maksimālā izejas jauda atbilstoši produkta konfigurācijai.

Pagal gaminio konfigūraciją lentelėje nurodyta maksimali įrenginio išvesties galia.

Kif applikabbli għall-konfigurazzjoni tal-prodott, it-tabella telenka l-qawwa tal-ħruġ massima tat-Tagħmir tar-Radju.

Wireless technology Bezdrátová technologie | Trådløs teknologi Draadloze technologie | Raadiovõrgu tehnoloogia Langaton tekniikka | Technologie sans fil Wireless-Technologie | Τεχνολογία ασύρματης επικοινωνίας | Vezeték nélküli technológia | Tecnologia wireless Trådløs teknologi | Technologie bezprzewodowa Tecnologia sem fios | Tehnologie wireless Беспроводная технология | Bezdrôtová technológie Brezžična tehnologija | Tecnología inalámbrica Trådlös teknik | Kablosuz Teknoloji Безжична технология | Bezvadu tehnoloģija Belaidė technologija | Teknoloġija bla fili	Frequency Frekvence | Frekvens Frequentie |Sagedus Taajuus | Fréquence Frequenz | Συχνότητα Frekvencia | Frequenza Frekvens | Częstotliwość Frequência | Frecvenţă Частота | Frekvencia Frekvenca | Frecuencia Frekvens | Frekans Честота | Frekvence Dažnis | Frekwenza	Maximum output power Maximální výstupní výkon | Maks. udgangseffekt Maximale uitgangsvermogen | Maksimaalne väljundvõimsus Enimmäislähtöteho | Puissance maximale de sortie Maximale Ausgangsleistung | Μέγιστη ισχύς εξόδου Maximális kimeneti teljesítmény | Potenza massima di output Maksimal utgangsstrøm | Maksymalna moc wyjściowa Potência máxima de saída | Putere maximă de ieşire Максимальная выходная мощность | Maximálny výstupný výkon Največja izhodna moč | Alimentación máxima de salida Maximal uteffekt | Maksimum Çıkış Gücü Максимална изходна мощност | Maksimālā izejas jauda Belaidė technologija | Qawwa massima tal-ħruġ
Bluetooth	2400 – 2483.5 MHz	10 dBm EIRP (10 mW)
2.4 GHz RF	2400 – 2483.5 MHz	10 dBm EIRP (10 mW)